

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14/9/2022

V/v: "Ly hôn, tranh chấp về con chung
khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kator Thị Quanh

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc - tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Yến Nhi – Sinh năm 1986 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Thuận Hòa, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Khoa – Sinh năm : 1985 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Gò Sạn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/5/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Yến Nhi trình bày:

Chị Bùi Thị Yến Nhi và anh Nguyễn Tiến Khoa tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 51/2019, ngày 22/10/2019. Sau khi kết hôn

vợ chồng chung sống thời gian đầu thì hạnh phúc được khoảng 06 tháng, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do khi chị Nhi có thai, có bệnh nên xin được về nhà mẹ ruột ở Thôn Thuận Hòa, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước ở lại nhưng anh Khoa không đồng ý dẫn đến vợ chồng thường hay gây gổ nhau, anh Khoa không tin tưởng chị Nhi trong việc quản lý tiền bạc tích lũy để dành cho gia đình nên hay xúc phạm chị Nhi nhiều lần. Ngoài ra khi chị Nhi sinh con nhỏ anh Khoa không vào nhà mẹ ruột chị Nhi để phụ giúp chăm con, cách đây khoảng 01 năm anh Khoa nhắn tin cho chị Nhi là không vào nữa và từ đó đến nay anh Khoa không ghé thăm vợ con, nên vợ chồng sống ly thân hơn 01 năm nay mạnh ai người nấy sống và tự lo. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nhi yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Tiến Khoa để sớm ổn định cuộc sống lo cho con.

- Về con chung: Chị Nhi và anh Khoa có một người con chung là Nguyễn Bùi Yên Như, sinh 14/01/2021. Khi ly hôn chị Nhi có nguyện vọng được nuôi dưỡng người con chung và yêu cầu anh Nguyễn Tiến Khoa cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nhi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến Khoa trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và con chung: Anh Nguyễn Tiến Khoa thừa nhận về quan hệ hôn nhân và con chung giữa anh và chị Nhi như chị Nhi trình bày là đúng sự thật.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thời gian đầu thì hạnh phúc được khoảng 01 năm sau, khi chị Nhi mang thai thì về nhà mẹ ruột ở luôn cho đến nay. Đến đầu năm 2022 khi con được 01 tuổi thì không còn hạnh phúc. Nguyên nhân do chị Nhi không tôn trọng anh Khoa và gia đình anh trong việc nuôi dạy con như tổ chức thôi nôi cho con không báo cho bên nội biết, còn con bị bệnh cũng không báo cho anh Khoa biết, nhiều lần anh Khoa nói chị Nhi đưa con về thăm ông bà nội nhưng chị Nhi không dẫn con về thăm. Từ đó anh Khoa bất mãn nên cũng rất ít ghé thăm vợ con, đến hơn 3 tháng anh mới ghé thăm một lần. Nhiều lần anh Khoa điện thoại nhưng chị Nhi không nghe máy, còn nhắn tin nhiều lần thì chỉ có một hai lần trả lời. Vì vậy vợ chồng sống ly thân gần 8 tháng nay, mạnh ai người nấy sống và tự lo. Qua những sự việc đã xảy ra thì anh Khoa cũng nhận thấy việc vợ chồng anh có trở lại chung sống với nhau được hay không thì cũng không biết trước được, Tuy vậy, anh vẫn còn tình cảm thương yêu chị Nhi, do đó anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Nhi, anh yêu cầu được đoàn tụ nhưng chị Nhi vẫn kiên quyết ly hôn thì Tòa án cứ giải quyết theo yêu cầu của chị Nhi.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Bùi Yên Như, sinh 14/01/2021. Anh Khoa đồng ý để chị Nhi trực tiếp nuôi con chung và đồng ý cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Khoa đồng ý theo như yêu cầu của chị Nhi là không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc thể hiện:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử luôn tuân theo pháp luật tố tụng và người tham gia tố tụng là nguyên đơn, bị đơn luôn chấp hành pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị Yến Nhi về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Tiến Khoa.

Về con chung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cho chị Nhi chăm sóc, nuôi dưỡng người con chung là Nguyễn Bùi Yến Như, sinh 14/01/2021. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Anh Khoa đồng ý để chị Nhi nuôi con chung và đồng ý cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Do Chị Nhi, anh Khoa không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc chị Bùi Thị Yến Nhi chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Bùi Thị Yến Nhi có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn và giải quyết con chung khi ly hôn với anh Nguyễn Tiến Khoa. Chị Nhi yêu cầu nhận nuôi con chung và yêu cầu anh Khoa cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nhi và anh Khoa không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Bị đơn - anh Khoa có nơi cư trú trên địa bàn huyện Thuận Bắc. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), HĐXX xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Bùi Thị Yến Nhi và anh Nguyễn Tiến Khoa tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51/2019, ngày 22/10/2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo Biên bản lấy lời khai của các đương sự; Biên bản hòa giải ngày 12/8/2022, Biên bản hòa giải ngày 31/8/2022 có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trong cuộc sống hôn nhân giữa chị Nhi và anh Khoa có xảy ra mâu thuẫn vì có bất đồng quan điểm sống do anh Khoa không tin tưởng chị Nhi trong quản lý tài sản, hay có lời lẽ xúc phạm chị Nhi, không quan chăm sóc khi chị Nhi mang thai và sinh con nhỏ. Chị Nhi cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Khoa. Anh Khoa thừa nhận những mâu thuẫn của vợ chồng như chị Nhi trình bày, anh cho rằng vợ chồng không thể trở về chung sống đoàn tụ. Mặt khác anh Khoa thừa nhận trong quá trình sống ly thân anh Khoa và chị Nhi không còn quan tâm, chăm sóc

nhau, mặc dù nhiều lần anh tác động chị Nhi quay về chung sống nhưng không thành. Anh Khoa không đồng ý ly hôn, nhưng chị Nhi vẫn kiên quyết ly hôn.

Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng của chị Nhi anh Khoa là nghiêm trọng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai người cũng có lỗi nhưng phần lớn thuộc về anh Khoa. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nhi được ly hôn anh Khoa.

[3] Về con chung: Khi ly hôn chị Nhi có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng người con chung là Nguyễn Bùi Yến Như, sinh ngày 14/01/2021. Tại biên bản hòa giải ngày 12 và 31/8/2022 anh Khoa không đồng ý ly hôn nhưng nếu ly hôn anh Khoa đồng ý giao con chung cho chị Nhi nuôi dưỡng, anh Khoa đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Vì vậy, căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Nhi về việc giao người con chung cho chị Nhi nuôi dưỡng và Khoa đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nhi, anh Khoa đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Bùi Thị Yến Nhi nộp án phí theo quy định. Anh Khoa phải chịu 50% án phí về cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên thỏa thuận trong quá trình hòa giải và yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[6] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về quan hệ hôn nhân, về con chung và cấp dưỡng nuôi con nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Yến Nhi được ly hôn anh Nguyễn Tiến Khoa.

2. Về con chung: Giao cho chị Bùi Thị Yến Nhi có quyền và nghĩa vụ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên: Nguyễn Bùi Yến Như, sinh ngày 14/01/2021. Anh Nguyễn Tiến Khoa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom

con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Yến Nhi và Nguyễn Tiến Khoa đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Yến Nhi phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0000143 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc (chị Nhi đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm).

Anh Nguyễn Tiến Khoa phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thuận Bắc;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Bắc Phong
(GCNKH Số: 51/2019),
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Phước Trí